

Số: 36/2025/CBTT-LHC

V/v: CBTT Báo cáo tài chính bán niên
năm 2025 đã được soát xét và Giải trình
nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế so
với cùng kỳ năm trước

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- Công ty: **Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse**
- Trụ sở chính: Tầng 5, 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. HCM
- Điện thoại: (8428) 73017786
- Fax: (8428) 73022268
- Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Thanh Thư**
- Chức vụ: Phó Bộ phận Kiểm soát nội bộ
- Địa chỉ: Tầng 5, 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. HCM
- Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (8428) 73017786
- Fax: (8428) 73022268

Loại thông tin công bố: ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse công bố Báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã được soát xét và Công văn giải trình nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2025 so với cùng kỳ năm trước.

Thông tin nêu trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn:
<https://lighthousecapital.com.vn/gioi-thieu#quan-he-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025

Người thực hiện công bố thông tin



Nguyễn Thanh Thư

Số: 62 /2025/CV-LHC

V/v: Giải trình nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế 6 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm trước.

Tp.HCM, ngày 14 tháng 8 năm 2025.

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 của công ty được nêu trong báo cáo tài chính bán niên năm 2025;

Công ty Cổ Phần Quản lý quỹ đầu tư Lighthouse xin báo cáo và giải trình nguyên nhân biến động lợi nhuận sau:

1. Biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp 6 tháng đầu năm 2025:

CHỈ TIÊU	6 THÁNG ĐẦU NĂM		TĂNG/GIẢM	TỶ LỆ
	2025	2024		
Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	1.315.127.790	433.922.875	881.204.915	203%
Chi phí hoạt động kinh doanh				
Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	1.315.127.790	433.922.875	881.204.915	203%
Doanh thu hoạt động tài chính	5.662.767.843	5.742.011.527	-79.243.684	-1,4%
Chi phí tài chính	117.006.245	1.336.193.121	-1.219.186.876	-91%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.731.004.975	4.367.069.450	1.363.935.525	31%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.129.884.413	472.671.831	657.212.582	139%
Lợi nhuận khác	10.466.174		-	-
Chi phí khác	10.466.174			
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.129.884.413	472.671.831	657.212.582	139%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	1.129.884.413	472.671.831	657.212.582	139%



2. Nguyên nhân biến động lợi nhuận:

- Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh trong 6 tháng đầu 2025 phát sinh tăng hơn 881 triệu (tương đương 203%) so với cùng kỳ năm ngoái. Lý do 6 tháng đầu 2025 công ty tăng thêm phí quản lý từ nghiệp vụ Quản lý Danh mục đầu tư và phí Quản lý quỹ mới.
- Doanh thu hoạt động tài chính thực hiện trong 6 tháng đầu 2025 giảm hơn 79 triệu (tương đương 1,4%) so với cùng kỳ năm trước do thị trường chứng khoán giai đoạn 6 tháng đầu 2025 bị ảnh hưởng chung với thị trường chứng khoán thế giới dẫn đến công ty thực hiện các giao dịch đầu tư chứng khoán ngắn hạn trong kỳ bị giảm.
- Chi phí tài chính thực hiện trong 6 tháng đầu 2025 giảm gần 1.219 triệu (tương đương 91%) so với cùng kỳ năm trước. Lý do giảm là do phát sinh tăng các khoản hoàn nhập dự phòng giảm giá chứng khoán.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp thực hiện trong 6 tháng đầu 2025 tăng gần 1.364 triệu (tương đương 31%) so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân đến từ việc tuyển mới nhân sự để bổ sung nhân lực cho việc quản lý quỹ so với cùng kỳ năm trước.

Vì các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận trước thuế TNDN 6 tháng đầu 2025 tăng gần 657 triệu (tương đương 139%) so với cùng kỳ năm trước.

Trên đây là giải trình về biến động lợi nhuận trên báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư Lighthouse, xin báo cáo để Ủy Ban Chứng Khoán được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu công ty.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Lê Đình Quang

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI CHÍNH
KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2025**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ
LIGHTHOUSE**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ	4 - 5
4. Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2025	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	11 - 12
7. Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	13
8. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025	14 - 27



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse tiền thân là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán Phương Đông. Công ty được thành lập và hoạt động theo Giấy phép số 14/UBCK-GPHĐQLQ ngày 28 tháng 12 năm 2006 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304772590 đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 12 năm 2006 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã nhiều lần được thay đổi giấy phép và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hiện tại Công ty hoạt động theo Giấy phép điều chỉnh gần nhất số 71/GPĐC-UBCK ngày 14 tháng 9 năm 2023 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 12 ngày 28 tháng 9 năm 2023 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở tài chính TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở hoạt động: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh.

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo các giấy phép đã được cấp là: quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán.

Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc

Các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Công Hiệp	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 17 tháng 4 năm 2024
Ông Hồ Hoàng Lâm	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 04 tháng 6 năm 2021
Ông Nguyễn Lê Đình Quang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29 tháng 01 năm 2021
Ông Huỳnh Sơn Trung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 10 tháng 4 năm 2025

Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Lê Đình Quang (bổ nhiệm ngày 26 tháng 5 năm 2021).

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Lê Đình Quang (bổ nhiệm ngày 22 tháng 11 năm 2021).

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty.



Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính giữa niên độ, kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ này, Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ

Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025



Nguyễn Lê Đình Quang
Tổng Giám đốc



Số: 1.1340/25/TC-AC

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE**

Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 14 tháng 8 năm 2025, từ trang 6 đến trang 26, bao gồm Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu giữa niên độ trong 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 và Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được soát xét và kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của Công ty này đã đưa ra Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ vào ngày 14 tháng 8 năm 2024 và Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 vào ngày 27 tháng 3 năm 2025 với cùng ý kiến chấp nhận toàn phần.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Nguyễn Quang Châu

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 2607-2023-008-1

Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ
Tại ngày 30 tháng 6 năm 2025

				Đơn vị: VND	
CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
TÀI SẢN					
A -	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		37.555.661.815	36.798.222.335
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110		6.981.324.965	6.505.251.491
1.	Tiền	111	V.1	6.981.324.965	6.505.251.491
2.	Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		28.564.844.691	29.588.993.947
1.	Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	28.564.844.691	29.588.993.947
2.	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.874.868.791	592.737.584
1.	Phải thu khách hàng	131	V.3	1.281.824.000	80.250.000
2.	Trả trước cho người bán	132		102.600.000	10.000.000
3.	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4.	Phải thu hoạt động nghiệp vụ	134	V.4	475.390.611	498.447.054
5.	Các khoản phải thu khác	135	V.5	15.054.180	4.040.530
6.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV.	Hàng tồn kho	140		-	-
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150		134.623.368	111.239.313
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6a	134.623.368	111.239.313
2.	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3.	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4.	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5.	Tài sản ngắn hạn khác	158		-	-

3300449
CÔNG
ÁCH NHIỆM
M TOÁN V
A &
VH - TP.
7 - C
NG TỶ
PHÂN
JẢN LY
ĐẦU
THOU
P HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B-	TÀI SẢN DÀI HẠN	200		3.095.268.823	3.306.078.871
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1.	Phải thu dài hạn khách hàng	211		-	-
2.	Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	212		-	-
3.	Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4.	Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II.	Tài sản cố định	220		956.841.831	1.098.661.180
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	59.453.837	89.228.477
-	Nguyên giá	222		297.746.500	297.746.500
-	Giá trị hao mòn lũy kế	223		(238.292.663)	(208.518.023)
2.	Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
-	Nguyên giá	225		-	-
-	Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3.	Tài sản cố định vô hình	227	V.8	897.387.994	1.009.432.703
-	Nguyên giá	228		1.834.500.000	1.764.500.000
-	Giá trị hao mòn lũy kế	229		(937.112.006)	(755.067.297)
4.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.9	-	40.000.000
III.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1.	Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2.	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3.	Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4.	Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		-	-
IV.	Tài sản dài hạn khác	260		2.138.426.992	2.167.417.691
1.	Chi phí trả trước dài hạn	261	V.6b	50.806.992	79.797.691
2.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3.	Tài sản dài hạn khác	268		2.087.620.000	2.087.620.000
TỔNG CỘNG TÀI SẢN		270		40.650.930.638	40.104.301.206

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ Lighthouse

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
NGUỒN VỐN					
A - NỢ PHẢI TRẢ		300		565.936.102	780.299.200
I. Nợ ngắn hạn		310		565.936.102	780.299.200
1. Vay ngắn hạn		311		-	-
2. Phải trả người bán		312		-	-
3. Người mua trả tiền trước		313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		314	V.10	293.505.503	266.373.844
5. Phải trả người lao động		315		-	406.503.466
6. Chi phí phải trả		316		37.133.924	36.763.818
7. Phải trả nội bộ		317		-	-
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác		319		88.524.650	23.869.856
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn		320		-	-
10. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		323		146.772.025	46.788.216
11. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		327		-	-
12. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		328		-	-
II. Nợ dài hạn		330		-	-
1. Phải trả dài hạn người bán		331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ		332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác		333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn		334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm		336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn		337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn		338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ		339		-	-
10. Quỹ dự phòng bồi thường thiệt hại cho nhà đầu tư		359		-	-
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU		400		40.084.994.536	39.324.002.006
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu		411	V.11a, b	35.000.000.000	35.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần		412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu		413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ		414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển		417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính		418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		419	V.11a	133.006.116	133.006.116
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		420	V.11a	4.951.988.420	4.190.995.890
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		440		40.650.930.638	40.104.301.206

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ Lighthouse

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

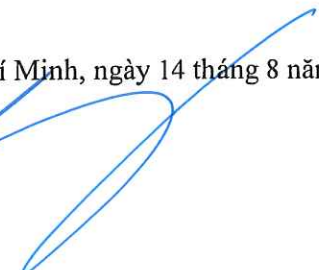
Bảng cân đối kế toán giữa niên độ (tiếp theo)**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ****Tại ngày 30 tháng 6 năm 2025**

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1. Tài sản cố định thuê ngoài	001		-	-
2. Vật tư, chứng chỉ có giá nhận giữ hộ	002		-	-
3. Tài sản nhận ký cược	003		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004		-	-
5. Ngoại tệ các loại	005		-	-
6. Chứng khoán lưu ký của công ty quản lý quỹ	006		-	-
Trong đó:			-	-
6.1. Chứng khoán giao dịch	007		19.851.730.000	23.993.120.000
6.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	008		-	-
6.3. Chứng khoán cầm cố	009		-	-
6.4. Chứng khoán tạm giữ	010		-	-
6.5. Chứng khoán chờ thanh toán	011		-	-
6.6. Chứng khoán phong tỏa chờ rút	012		-	-
6.7. Chứng khoán chờ giao dịch	013		-	-
6.8. Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay	014		-	-
6.9. Chứng khoán sửa lỗi giao dịch	015		-	-
Chứng khoán chưa lưu ký của Công ty quản lý quỹ	020		-	-
8. Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác	030		6.958.163	1.196.845
- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác trong nước	031		6.958.163	1.196.845
- Tiền gửi của nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	032		-	-
9. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác	040	V.12	28.350.000.000	28.350.000.000
- Nhà đầu tư ủy thác trong nước	041		28.350.000.000	28.350.000.000
- Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài	042		-	-
10. Các khoản phải thu của nhà đầu tư ủy thác	050		-	-
11. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác	051	V.13	286.178.275	243.265.587
- Nhà đầu tư ủy thác trong nước			286.178.275	243.265.587
- Nhà đầu tư ủy thác nước ngoài			-	-

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025


Bùi Thúy Hòa
Kế toán trưởng/Người lập


Nguyễn Lê Đình Quang
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

		Đơn vị: VND			
CHỈ TIÊU		Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
				Năm nay	Năm trước
1.	Doanh thu	01	VI.1	1.315.127.790	433.922.875
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3.	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		1.315.127.790	433.922.875
4.	Chi phí hoạt động kinh doanh, giá vốn hàng bán	11		-	-
5.	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		1.315.127.790	433.922.875
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.2	5.662.767.843	5.742.011.527
7.	Chi phí tài chính	22	VI.3	117.006.245	1.336.193.121
8.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.4	5.731.004.975	4.340.069.450
9.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.129.884.413	499.671.831
10.	Thu nhập khác	31		10.466.174	-
11.	Chi phí khác	32		10.466.174	-
12.	Lợi nhuận khác	40		-	-
13.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.129.884.413	499.671.831
14.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.10	142.431.845	105.799.298
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
16.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		987.452.568	393.872.533
17.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.5	282	113

Bùi Thúy Hòa
Kế toán trưởng/Người lập



TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025

Nguyễn Lê Đình Quang
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ GIỮA NIÊN ĐỘ*(Theo phương pháp trực tiếp)***6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025**

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu từ hoạt động nghiệp vụ, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		1.643.587.306	-
2. Tiền chi trả cho hoạt động nghiệp vụ và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ	02		(1.878.371.590)	(1.371.135.103)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(3.039.575.753)	(2.170.844.476)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		-	-
5. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	V.10	(133.998.554)	(209.163.967)
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		-	516.508.646
7. Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	07		(1.554.411.034)	(1.035.709.717)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(4.962.769.625)	(4.270.344.617)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TS dài hạn khác	21	V.9	(30.000.000)	(50.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		(7.438.840.000)	(3.953.210.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		12.904.990.000	12.688.285.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.2	2.693.099	1.963.283
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		5.438.843.099	8.687.038.283
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		476.073.474	4.416.693.666
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	6.505.251.491	1.608.748.565
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	6.981.324.965	6.025.442.231

Bùi Thúy Hòa
Kế toán trưởng/Người lập

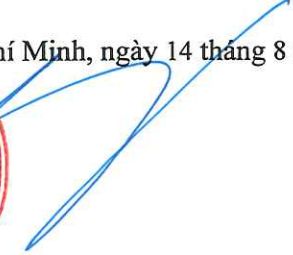
Nguyễn Lê Đình Quang
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU GIỮA NIÊN ĐỘ
6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

		Số dư đầu năm		Thay đổi trong kỳ				Số dư cuối kỳ	
		Thuyết minh	Ngày 01/01/2024	Ngày 01/01/2025	6 tháng đầu năm 2024		6 tháng đầu năm 2025		Đơn vị: VND
CHỈ TIÊU					Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	V.11	35.000.000.000	35.000.000.000		-	-	-	-	Ngày 30/6/2024 Ngày 30/6/2025
2. Thặng dư vốn cổ phần		-	-		-	-	-	-	- -
3. Vốn khác của chủ sở hữu		-	-		-	-	-	-	- -
4. Cổ phiếu quỹ		-	-		-	-	-	-	- -
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-		-	-	-	-	- -
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-		-	-	-	-	- -
7. Quỹ đầu tư phát triển		-	-		-	-	-	-	- -
8. Quỹ dự phòng tài chính		-	-		-	-	-	-	- -
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		133.006.116	133.006.116		-	-	-	-	133.006.116 133.006.116
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		3.021.719.254	4.190.995.890		393.872.533	(122.485.650)	987.452.568	(226.460.038)	3.293.106.137 4.951.988.420
Cộng		38.154.725.370	39.324.002.006		393.872.533	(122.485.650)	987.452.568	(226.460.038)	38.426.112.253 40.084.994.536


Bùi Thúy Hòa
Kế toán trưởng/Người lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025


Nguyễn Lê Đình Quang
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực hoạt động

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh chứng khoán.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo các giấy phép đã được cấp là: quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và tư vấn đầu tư chứng khoán.

4. Tổng số nhân viên

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, Công ty có 16 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 19 nhân viên). Trong đó, tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, Công ty có 8 nhân viên có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ (tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 8 nhân viên).

II. KỲ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm (hoặc “năm tài chính”) của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05 tháng 9 năm 2011 của Bộ Tài chính về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty quản lý quỹ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán nhật ký chung.

4. Cơ sở đo lường

Các báo cáo tài chính, ngoại trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích và sử dụng nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ lập theo phương pháp gián tiếp.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn của Công ty. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng của Công ty kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

2. Các khoản đầu tư tài chính

Đầu tư chứng khoán

Khoản đầu tư được phân loại là đầu tư chứng khoán khi nắm giữ vì mục đích mua bán để kiếm lời.

Khoản đầu tư chứng khoán được ghi sổ kế toán theo giá gốc. Giá gốc của chứng khoán đầu tư được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh cộng các chi phí liên quan đến giao dịch mua chứng khoán đầu tư.

Thời điểm ghi nhận các khoản đầu tư chứng khoán là thời điểm Công ty có quyền sở hữu, cụ thể như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm khớp lệnh (T+0).
- Đối với chứng khoán chưa niêm yết: được ghi nhận tại thời điểm chính thức có quyền sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tiền lãi và cổ tức của các kỳ trước khi chứng khoán đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính chứng khoán đầu tư đó. Tiền lãi và cổ tức của các kỳ sau khi chứng khoán kinh doanh được mua được ghi nhận doanh thu tài chính.

Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị hợp lý thấp hơn giá gốc. Giá trị hợp lý của chứng khoán đầu tư được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán niêm yết trên thị trường chứng khoán: giá đóng cửa tại ngày gần nhất có giao dịch tính đến thời điểm kết thúc kỳ kế toán.
- Đối với cổ phiếu đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCOM): giá tham chiếu bình quân trong 30 ngày giao dịch liền kề gần nhất trước thời điểm kết thúc kỳ kế toán do Sở Giao dịch chứng khoán công bố.
- Trường hợp cổ phiếu đã niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc cổ phiếu của công ty cổ phần đã đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom không có giao dịch trong vòng 30 ngày trước ngày trích lập dự phòng, cổ phiếu đã niêm yết bị hủy niêm yết, bị đình chỉ giao dịch, bị ngừng giao dịch: việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của công ty được đầu tư, mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc kỳ kế toán nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của Công ty so với tổng số vốn điều lệ thực góp.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Tăng, giảm số dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Lãi hoặc lỗ từ việc chuyển nhượng chứng khoán đầu tư được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Giá vốn được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền di động.

3. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Máy móc và thiết bị	5
Thiết bị, dụng cụ quản lý	5

4. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định vô hình của Công ty chỉ có chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của chương trình phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 5 năm

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc kỳ kế toán được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ, chi phí thuê văn phòng và chi phí bảo trì. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Chi phí thuê văn phòng

Chi phí thuê văn phòng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 3 tháng.

Chi phí bảo trì

Chi phí bảo trì được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 12 tháng.

7. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

8. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán; cung cấp hàng hóa, dịch vụ.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán giữa niên độ căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

9. **Vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông trừ đi chi phí liên quan trực tiếp đến việc góp vốn.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của Công ty sau khi điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố các sai sót trọng yếu của các kỳ trước.

10. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

11. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ bao gồm doanh thu từ phí quản lý quỹ, tư vấn đầu tư chứng khoán, phí quản lý danh mục đầu tư ủy thác và phí thưởng hoạt động được ghi nhận khi có thể xác định được kết quả thực hiện hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc.

Nếu không thể xác định được kết quả thực hiện hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

12. **Thuế thu nhập doanh nghiệp**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một Cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

13. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

14. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

15. Công cụ tài chính

Tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm có tiền, các khoản đầu tư và phải thu khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến tài sản tài chính đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ phải trả tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ phải trả tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm có các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận ban đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán giữa niên độ khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Tiền

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tiền mặt	138.844.595	150.072.336
Tiền gửi Ngân hàng không kỳ hạn	547.770.399	500.723.621
Tiền gửi tại Công ty Chứng khoán	6.294.709.971	5.854.455.534
Cộng	6.981.324.965	6.505.251.491

2. Đầu tư tài chính ngắn hạn

	Số cuối kỳ			Số đầu năm		
	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Cổ phiếu niêm yết	22.555.043.815	38.637.299.900	-	23.291.002.005	43.324.441.400	-
Cổ phiếu chưa niêm yết	6.009.800.876	8.011.926.000	-	6.297.991.942	7.037.280.000	-
Cộng	28.564.844.691	46.649.225.900	-	29.588.993.947	50.361.721.400	-

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh	829.550.000	80.250.000
Cổ tức	452.274.000	-
Cộng	1.281.824.000	80.250.000

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**4. Phải thu hoạt động nghiệp vụ**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
<i>Phải thu hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</i>	<i>190.897.025</i>	<i>257.135.107</i>
Quỹ đầu tư Trái phiếu Lighthouse	103.332.055	105.196.531
Quỹ đầu tư Năng động Lighthouse	87.564.970	151.938.576
<i>Phải thu hoạt động quản lý danh mục đầu tư chứng khoán</i>	<i>284.493.586</i>	<i>241.311.947</i>
Bà Nguyễn Thị Bích Trâm	284.493.586	241.311.947
Cộng	475.390.611	498.447.054

5. Các khoản phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối kỳ		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Chi hộ Quỹ đầu tư Trái phiếu Lighthouse	9.764.483	-	1.854.104	-
Chi hộ Quỹ đầu tư Năng động Lighthouse	5.289.697	-	2.186.426	-
Cộng	15.054.180	-	4.040.530	-

6. Chi phí trả trước**6a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	1.991.668	1.329.167
Chi phí thuê văn phòng	89.404.700	86.925.410
Chi phí bảo trì	5.400.000	19.133.336
Chi phí khác	37.827.000	3.851.400
Cộng	134.623.368	111.239.313

6b. Chi phí trả trước dài hạn

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công cụ, dụng cụ	44.025.661	44.739.028
Chi phí bảo trì	4.266.670	17.066.668
Chi phí khác	2.514.661	17.991.995
Cộng	50.806.992	79.797.691

7. Tài sản cố định hữu hình

	Máy móc và thiết bị	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá			
Số đầu năm	155.870.000	141.876.500	297.746.500
Số cuối kỳ	155.870.000	141.876.500	297.746.500
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	120.318.144	88.199.879	208.518.023
Khấu hao trong kỳ	15.586.992	14.187.648	29.774.640
Số cuối kỳ	135.905.136	102.387.527	238.292.663
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	35.551.856	53.676.621	89.228.477
Số cuối kỳ	19.964.864	39.488.973	59.453.837

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**8. Tài sản cố định vô hình**

	Chương trình phần mềm máy tính
Nguyên giá	
Số đầu năm	1.764.500.000
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	70.000.000
Số cuối kỳ	1.834.500.000
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	755.067.297
Khấu hao trong kỳ	182.044.709
Số cuối kỳ	937.112.006
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	1.009.432.703
Số cuối kỳ	897.387.994

9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong kỳ	Kết chuyển vào TSCĐ trong kỳ	Số cuối kỳ
Xây dựng cơ bản dở dang				
Nâng cấp hệ thống Website	40.000.000	30.000.000	(70.000.000)	-
Cộng	40.000.000	30.000.000	(70.000.000)	-

10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	2.335.263	(2.335.263)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	133.998.554	142.431.845	(133.998.554)	142.431.845
Thuế thu nhập cá nhân	132.375.290	477.915.669	(459.217.301)	151.073.658
Lệ phí môn bài	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	266.373.844	625.682.777	(598.551.118)	293.505.503

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp được dự tính như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.129.884.413	499.671.831
Các khoản điều chỉnh tăng lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp	34.548.810	29.324.658
Thu nhập chịu thuế	1.164.433.223	528.996.489
Thu nhập được miễn thuế	(452.274.000)	-
Thu nhập tính thuế	712.159.223	528.996.489
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	142.431.845	105.799.298

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)**11. Vốn chủ sở hữu****11a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ khác thuộc Vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	35.000.000.000	133.006.116	3.021.719.254	38.154.725.370
Lợi nhuận trong kỳ trước	-	-	393.872.533	393.872.533
Trích lập các quỹ	-	-	(122.485.650)	(122.485.650)
Số dư cuối kỳ trước	35.000.000.000	133.006.116	3.293.106.137	38.426.112.253
Số dư đầu năm nay	35.000.000.000	133.006.116	4.190.995.890	39.324.002.006
Lợi nhuận trong kỳ này	-	-	987.452.568	987.452.568
Trích lập các quỹ	-	-	(226.460.038)	(226.460.038)
Số dư cuối kỳ này	35.000.000.000	133.006.116	4.951.988.420	40.084.994.536

11b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Ông Hồ Hoàng Lâm	-	14.077.000.000
Ông Nguyễn Lê Đình Quang	14.091.000.000	14.091.000.000
Bà Nguyễn Thị Duy Thuyết	6.832.000.000	6.832.000.000
Ông Nguyễn Công Hiệp	14.077.000.000	-
Cộng	35.000.000.000	35.000.000.000

11c. Phân phối lợi nhuận

Trong kỳ Công ty đã trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

12. Danh mục đầu tư của nhà đầu tư ủy thác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Cổ phiếu niêm yết		
Giá trị hợp đồng	28.350.000.000	28.350.000.000
Giá trị thị trường	23.814.000.000	28.066.500.000
Giá trị tài sản ròng của Nhà đầu tư	23.814.000.000	28.066.500.000

13. Các khoản phải trả của nhà đầu tư ủy thác

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Nhà đầu tư ủy thác trong nước		
Phí quản lý danh mục	284.493.586	241.311.947
Phí lưu ký của ngân hàng	1.174.389	1.426.330
Phí lưu ký của VSDC	510.300	527.310
Cộng	286.178.275	243.265.587

14. Cam kết thuê hoạt động

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	1.176.015.500	1.014.618.520
Trên 1 năm đến 5 năm	98.782.800	1.274.798.300
Cộng	1.274.798.300	2.289.416.820

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Công ty thuê văn phòng ở tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh có thời hạn 5 năm, được tính từ 01 tháng 8 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2026. Đơn giá thuê chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo từng giai đoạn như sau:

	Số tiền (USD/tháng)
Từ ngày 01 tháng 8 năm 2021 đến ngày 31 tháng 7 năm 2024	3.105
Từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 đến ngày 31 tháng 7 năm 2025	3.415
Từ ngày 01 tháng 8 năm 2025 đến ngày 31 tháng 7 năm 2026	3.756

Công ty áp dụng tỷ giá bán của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam với tỷ giá là 26.300 VND/USD để xác định số tiền phải trả trong tương lai. Tại ngày 30 tháng 6 năm 2025, Công ty đã trả trước tiền thuê từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 31 tháng 7 năm 2025 với tỷ giá là 26.180 VND/USD.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

1. Doanh thu

1a. Tổng doanh thu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Doanh thu hoạt động quản lý quỹ	1.018.229.894	406.037.629
Doanh thu hoạt động quản lý danh mục đầu tư	177.960.328	27.885.246
Doanh thu khác	118.937.568	-
Cộng	1.315.127.790	433.922.875

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan.

2. Doanh thu hoạt động tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	2.693.099	1.963.283
Lãi kinh doanh chứng khoán	5.207.800.744	5.740.048.244
Cổ tức được nhận	452.274.000	-
Cộng	5.662.767.843	5.742.011.527

3. Chi phí tài chính

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí môi giới chứng khoán	100.506.245	33.031.174
Dự phòng dự phòng giảm giá chứng khoán	-	1.287.943.793
Chi phí tài chính khác	16.500.000	15.218.154
Cộng	117.006.245	1.336.193.121

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	3.551.880.632	2.461.778.972
Chi phí đồ dùng văn phòng	23.456.284	180.458.089
Chi phí khấu hao tài sản cố định	211.819.349	194.501.540
Thuế, phí và lệ phí	149.647.596	126.289.545
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.475.647.318	656.975.644
Các chi phí khác	318.553.796	720.065.660
Cộng	5.731.004.975	4.340.069.450

5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	987.452.568	393.872.533
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	987.452.568	393.872.533
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ	3.500.000	3.500.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	282	113

6. Quản lý rủi ro tài chính

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập.

6a. Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản tiền gửi ngân hàng.

Các khoản tiền gửi ngân hàng không và có kỳ hạn của Công ty được gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến ở Việt Nam do vậy rủi ro tín dụng đối với tiền gửi ngân hàng là thấp.

Các tài sản tài chính của Công ty không quá hạn và không bị giảm giá.

6b. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền phù hợp ở mức mà Hội đồng quản trị cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính theo kỳ hạn còn lại là từ 1 năm trở xuống.

Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn bằng dòng tiền từ hoạt động kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

6c. Tài sản bảo đảm

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 30 tháng 6 năm 2025 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2024.

7. Tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính

7a. Tài sản tài chính

Giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính như sau:

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối kỳ		Số đầu năm		Số cuối kỳ	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	6.981.324.965	-	6.505.251.491	-	6.981.324.965	6.505.251.491
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	28.564.844.691	-	29.588.993.947	-	46.649.225.900	50.361.721.400
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.281.824.000	-	80.250.000	-	1.281.824.000	80.250.000
Phải thu hoạt động nghiệp vụ	475.390.611	-	498.447.054	-	475.390.611	498.447.054
Các khoản phải thu khác	15.054.180	-	4.040.530	-	15.054.180	4.040.530
Cộng	37.318.438.447	-	36.676.983.022	-	55.402.819.656	57.449.710.475

7b. Nợ phải trả tài chính

Giá trị ghi sổ của nợ phải trả tài chính như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Chi phí phải trả	37.133.924	36.763.818
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	88.524.650	23.869.856
Cộng	125.658.574	60.633.674

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

1a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ LIGHTHOUSE

Địa chỉ: Tầng 5, số 65 Phạm Ngọc Thạch, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Thù lao Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc	490.182.244	519.342.333

1b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Các bên liên quan khác	Mối quan hệ
Quỹ đầu tư Năng động Lighthouse	Quỹ do Công ty quản lý
Quỹ đầu tư Trái phiếu Lighthouse	Quỹ do Công ty quản lý

Công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan khác như sau:

	Lũy kế từ đầu năm đến cuối kỳ này	
	Năm nay	Năm trước
Quỹ đầu tư Trái phiếu Lighthouse		
Hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán	531.573.078	334.886.492
Phí quản lý Quỹ	36.180.743	-
Quỹ đầu tư Năng động Lighthouse		
Hoạt động quản lý quỹ đầu tư chứng khoán	486.656.816	60.955.131
Phí quản lý Quỹ	82.756.825	-

Công nợ với bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.4 và V.5.

2. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán cần phải điều chỉnh lại số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính giữa niên độ.



Bùi Thúy Hòa
Kế toán trưởng/Người lập



TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025

Nguyễn Lê Đình Quang
Tổng Giám đốc